

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác  
Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh Vĩnh Long**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;*

*Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về việc bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BTTTT ngày 01/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành “quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành”;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 115/TTr-STTT.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh Vĩnh Long.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các phòng, ban, TT thuộc VPUBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, 1.16.05.



**CHỦ TỊCH**

**Lữ Quang Ngời**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **Quản lý, vận hành và khai thác**

### **Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh Vĩnh Long**

*(Kèm theo Quyết định số ..... /QĐ-UBND ngày .... /11/2022  
của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định các nội dung về quản lý, vận hành và sử dụng Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh Vĩnh Long.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia tích hợp, chia sẻ dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh Vĩnh Long.

#### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. Hệ thống thông tin (HTTT): là tập hợp phần cứng, phần mềm và cơ sở dữ liệu được thiết lập phục vụ mục đích tạo lập, cung cấp, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin trên mạng.

2. LGSP của tỉnh: là Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh chứa các dịch vụ dùng chung để chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin (HTTT) của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi của tỉnh và đóng vai trò trung gian phục vụ kết nối các HTTT trong nội bộ của tỉnh với các hệ thống bên ngoài; mô hình kết nối của LGSP của tỉnh phù hợp Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

3. NGSP: là Hệ thống kết nối, liên thông các HTTT ở Trung ương và địa phương; đóng vai trò trung gian phục vụ kết nối giữa các HTTT lớn (HTTT quốc gia; cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia; HTTT có quy mô, phạm vi từ Trung ương đến địa phương), giữa các HTTT của các cơ quan cấp Bộ, cấp tỉnh khác nhau hoặc giữa các LGSP; mô hình kết nối của NGSP theo Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

4. Phần mềm nền tảng LGSP: Là các phần mềm hệ thống nền tảng dùng chung phục vụ việc kết nối, chia sẻ các ứng dụng, dịch vụ trong phạm vi cấp tỉnh.

5. Phần mềm vận hành LGSP: Là các phần mềm được xây dựng phục vụ công tác quản lý, vận hành LGSP của tỉnh.

6. Các dịch vụ dùng chung: là dịch vụ có mục đích hỗ trợ phát triển các ứng dụng, bao gồm các thành phần dùng chung cho các ứng dụng mà không phải xây dựng lại, cung cấp tối thiểu các dịch vụ cơ bản dưới đây và cần thường xuyên cập nhật đồng bộ với các dịch vụ dùng chung được cung cấp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

7. Dữ liệu dùng chung: là dữ liệu được xây dựng và sử dụng chung của nhiều cơ quan nhà nước.

8. Dữ liệu số: là dữ liệu dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự được biểu diễn bằng tín hiệu số. Dữ liệu số mang thông tin số và được chia sẻ dưới dạng thông điệp dữ liệu. Trong Quyết định này, dữ liệu được hiểu là dữ liệu số.

9. SSO: Là cơ chế đăng nhập một lần cho nhiều ứng dụng khác nhau. Các ứng dụng nghiệp vụ có thể sử dụng cơ chế SSO để thực hiện xác thực tài khoản và đăng nhập ứng dụng.

10. Dịch vụ đích: Là các ứng dụng, dịch vụ ở nơi nhận, nơi mà các dữ liệu, thông tin, hồ sơ, văn bản sẽ được gửi tới.

11. Dịch vụ nguồn: Là các ứng dụng, dịch vụ ở nơi khởi nguồn cho việc gửi dữ liệu, thông tin, hồ sơ, văn bản đến đơn vị đích.

#### **Điều 4. Nguyên tắc chung**

1. Nguyên tắc chung về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quy định quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước (sau đây viết tắt là Nghị định số 47/2020/NĐ-CP).

2. Việc quản lý, tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu phải tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh; tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng và tuân thủ các quy định của pháp luật khác có liên quan.

3. Mọi hoạt động tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các Hệ thống thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh và Chính phủ điện tử đều thực hiện kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh.

4. Việc vận hành Nền tảng Chính quyền điện tử, cung cấp, truyền gửi, lưu trữ, khai thác thông tin điện tử trên Nền tảng LGSP của tỉnh phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định quản lý thông tin điện tử trên Internet.

5. Dữ liệu số của tỉnh cần được chuẩn hóa theo đúng theo các yêu cầu của các Bộ, ngành, Trung ương (nếu có) để có thể sẵn sàng tích hợp vào các cơ sở dữ liệu cấp Quốc gia khi có yêu cầu.

## **Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm**

1. Lưu trữ dữ liệu trái phép hoặc sử dụng dữ liệu vào mục đích xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
2. Kết nối, truy cập trái phép vào hệ thống LGSP của tỉnh để thực hiện hành vi làm sai lệch, thay đổi, xóa, hủy dữ liệu hoặc sử dụng vào mục đích khác trên cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.
3. Các hành vi vi phạm quy định tại Điều 8 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

## **Chương II**

### **CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

## **Điều 6. Các thành phần LGSP của tỉnh**

LGSP của tỉnh bao gồm các thành phần chính theo hướng dẫn tại Công văn số 631/THH-THHT ngày 21/5/2020 của Cục Tin học hóa – Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn yêu cầu về chức năng, tính năng kỹ thuật của Nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp bộ, cấp tỉnh.

## **Điều 7. Yêu cầu đáp ứng LGSP của tỉnh**

1. Luân chuyển dữ liệu giữa các Hệ thống thông tin tham gia kết nối, chia sẻ dữ liệu với NGSP; luân chuyển dữ liệu đảm bảo tính toàn vẹn, bảo mật, sẵn sàng.
2. Hệ thống không lưu trữ lại dữ liệu sau khi việc truyền nhận giữa các hệ thống thông tin hoàn tất.
3. Đảm bảo thời gian hoạt động liên tục 24/7 luân chuyển dữ liệu giữa các hệ thống thông tin đồng bộ; thời gian phản hồi của hệ thống chậm nhất là 30 giây.
4. Đảm bảo hiệu suất, khả năng đáp ứng tốt khi luân chuyển khối lượng dữ liệu lớn, tần suất cao giữa các hệ thống thông tin. Hiệu suất làm việc trung bình của CPU trên máy chủ cơ sở dữ liệu và máy chủ ứng dụng không vượt quá 75%; hệ thống có khả năng đáp ứng ít nhất 1000 kết nối đồng thời để khai thác dữ liệu.
5. Có khả năng mở rộng hệ thống để nâng cao khả năng đáp ứng và hiệu suất hoạt động.
6. Tự động nhận biết các HTTT gửi/nhận dữ liệu; ghi nhật ký và cảnh báo trong trường hợp không luân chuyển được dữ liệu giữa các HTTT.
7. Có chức năng quản lý danh sách các HTTT kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu; quản lý lịch sử, thời gian kết nối và gửi/nhận dữ liệu; thống kê, báo cáo hoạt động kết nối, gửi/nhận dữ liệu giữa các HTTT.

## **Điều 8. Điều kiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu**

1. Các HTTT kết nối vào LGSP của tỉnh sẽ được cấp mã định danh được quy định tại Quyết định số 1822/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành Mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Các HTTT kết nối vào LGSP của tỉnh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BTTTT ngày 01/4/2016 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

3. HTTT kết nối vào LGSP của tỉnh phải thực hiện xác thực tài khoản định danh điện tử qua hệ thống định danh và xác thực điện tử theo quy định tại Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ.

4. Các cơ quan, đơn vị có yêu cầu kết nối HTTT vào LGSP của tỉnh gửi văn bản đề nghị đến Sở Thông tin và Truyền thông để được cấp quyền kết nối, khai thác, gửi/nhận dữ liệu.

5. Đối với cơ quan, đơn vị khi có thay đổi về cơ cấu tổ chức (*đổi tên, tách, nhập, giải thể*) gửi văn bản đề nghị cấp mới, điều chỉnh hoặc bổ sung mã định danh về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp mới, điều chỉnh hoặc bổ sung mã định danh cho các cơ quan, đơn vị.

#### **Điều 9. Tài liệu kỹ thuật hướng dẫn kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu**

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn kết nối với LGSP của tỉnh; công bố trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của Sở Thông tin và Truyền thông để các cơ quan, đơn vị được biết và triển khai thực hiện kết nối.

2. Cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện xây dựng tài liệu hướng dẫn kết nối khai thác dữ liệu của cơ sở dữ liệu của đơn vị, hệ thống dịch vụ cần chia sẻ sau khi xây dựng.

#### **Điều 10. Nguyên tắc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu**

1. Tuân thủ các quy định về Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Vĩnh Long và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia tại Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 26 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia.

3. Tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

4. Đảm bảo kết nối được với các cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống thông tin có quy mô, phạm vi từ trung ương đến địa phương thông qua LGSP bộ, tỉnh và các hệ thống thông tin ở trung ương, địa phương.

## **Điều 11. Quy trình tích hợp, chia sẻ dữ liệu qua LGSP của tỉnh**

Quy trình tích hợp, chia sẻ dữ liệu của LGSP của tỉnh được thực hiện qua 08 bước:

Bước 1: Dịch vụ nguồn sử dụng cặp khóa truy xuất được cấp để kết nối với LGSP của tỉnh; khi kết nối thành công, LGSP của tỉnh gửi thông tin về những gói tin liên thông cho dịch vụ nguồn vừa kết nối.

Bước 2: Dịch vụ nguồn gửi một yêu cầu liên thông (*bao gồm: thông tin nơi nhận, tiêu đề của gói tin, độ quan trọng, loại dữ liệu liên thông, giao thức liên thông*) cho LGSP của tỉnh. LGSP của tỉnh sẽ kiểm tra thông tin yêu cầu liên thông nếu thông tin hợp lệ, hệ thống sẽ cấp không gian cho dịch vụ nguồn gửi thông tin liên thông.

Bước 4: Sau khi nhận được thông tin về không gian liên thông, dịch vụ nguồn sẽ tiến hành gửi thông tin liên thông (*bao gồm nội dung liên thông và chính sách liên thông*) lên không gian vừa được cấp.

Bước 5: Sau khi nhận đầy đủ thông tin liên thông, LGSP của tỉnh sẽ tiến hành phân tích, chuyển dữ liệu sang những dạng hợp lệ, lên kế hoạch chuyển giao dữ liệu liên thông. Sau khi có kế hoạch chuyển giao phù hợp, hệ thống sẽ gửi thông báo liên thông đến dịch vụ đích thông qua dịch vụ thông báo thời gian thực.

Bước 6: Dịch vụ đích kết nối với LGSP của tỉnh; sau khi kết nối thành công, sẽ nhận được thông tin yêu cầu nhận thông tin liên thông.

Bước 7: Sau khi nhận được thông tin yêu cầu nhận thông tin liên thông, dịch vụ đích sẽ gửi thông tin sẵn sàng nhận thông tin liên thông đến LGSP của tỉnh. Dịch vụ kết nối, liên thông của LGSP của tỉnh sẽ kiểm duyệt thông tin, nếu thành công sẽ trả về không gian liên thông để dịch vụ đích tiến hành lấy thông tin liên thông.

Bước 8: Khi có thông tin không gian liên thông, dịch vụ đích tiến hành lấy dữ liệu liên thông. Sau khi quá trình nhận dữ liệu liên thông hoàn tất và được dịch vụ đích xác nhận, LGSP của tỉnh sẽ ghi nhận thông tin để theo dõi, quản lý và các dịch vụ khác có thể lấy thông tin trạng thái để phục vụ việc xử lý.

## **Điều 12. Quy trình chứng thực và xác thực truy xuất qua LGSP của tỉnh**

Cơ quan, đơn vị khi tham gia kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu sẽ được cấp một cặp khóa gọi là: Khóa truy xuất (*access\_key*) và khóa bí mật (*secret\_key*); trong đó, khóa truy xuất dùng để xác định danh tính của dịch vụ truy xuất, khóa bí mật dùng để ký và xác nhận thông tin truy xuất. Quy trình chứng thực và xác thực truy xuất được thực hiện như sau:

1. Dịch vụ nguồn tạo và ký nhận thông tin kết nối, truy xuất vào dịch vụ đích, gửi thông tin đó cho dịch vụ xác thực của LGSP của tỉnh. Thông tin này được ký nhờ sử dụng khóa bí mật được cấp cho dịch vụ nguồn.

2. Dịch vụ xác thực kiểm tra thông tin kết nối, sự tồn tại của dịch vụ nguồn và quyền truy xuất vào dịch vụ đích. Nếu thành công thì sẽ trả khóa phiên truy xuất và thông tin truy xuất cho dịch vụ nguồn. Ngược lại, nếu thất bại thì trả thông tin từ chối truy xuất cho dịch vụ nguồn.

3. Dịch vụ nguồn truy xuất vào dịch vụ đích dựa trên khóa phiên truy xuất được cấp và thông tin truy xuất. Thông tin này được ký nhờ sử dụng khóa bí mật được cấp cho dịch vụ nguồn.

4. Dịch vụ đích sau khi nhận được yêu cầu từ dịch vụ nguồn sẽ gửi thông tin truy xuất cho dịch vụ xác thực của LGSP của tỉnh để xác định thông tin. Thông tin truy xuất này được ký bằng khóa bí mật được cấp cho dịch vụ đích.

5. Dịch vụ xác thực của LGSP của tỉnh xác thực thông tin của dịch vụ đích và kiểm tra thông tin đó, đồng thời gửi xác thực cho dịch vụ đích.

6. Sau khi nhận thông tin xác thực của dịch vụ xác thực, dịch vụ đích sẽ tiến hành kiểm tra. Nếu thông tin hợp lệ sẽ trả thông tin truy xuất cho dịch vụ nguồn, nếu thông tin không hợp lệ sẽ trả thông tin từ chối truy xuất cho dịch vụ nguồn.

### **Điều 13. Quản lý, vận hành, khai thác LGSP của tỉnh**

1. Tuân thủ các quy định của Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Vĩnh Long, Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, các Thông tư hướng dẫn triển khai thực hiện của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Đảm bảo an toàn thông tin cho LGSP của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

3. Giám sát hoạt động của hệ thống LGSP của tỉnh và các HTTT tham gia kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Quản lý, vận hành LGSP của tỉnh bảo đảm hoạt động thông suốt, ổn định, an toàn; đảm bảo hạ tầng kỹ thuật vận hành LGSP của tỉnh, thiết lập hệ thống LGSP của tỉnh đảm bảo khả năng sẵn sàng hoạt động; thiết lập phân quyền kết nối, truy cập cho các HTTT tham gia tích hợp, chia sẻ dữ liệu qua LGSP tỉnh.

5. Vận hành LGSP của tỉnh trên Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh và Mạng diện rộng của UBND tỉnh phục vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

6. Cung cấp dịch vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu theo các nhu cầu, yêu cầu kỹ thuật của thành phần cần cung cấp dịch vụ trong Chính quyền điện tử.

7. Khai thác dữ liệu chia sẻ qua LGSP của tỉnh phải đảm bảo các quy định liên quan kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu và an toàn thông tin.

8. Bảo trì, sửa lỗi, nâng cấp, sao lưu dữ liệu hệ thống LGSP định kỳ và theo các yêu cầu đột xuất nhằm phục vụ tốt hoạt động của Chính quyền điện tử; kịp thời phát hiện, xử lý, khắc phục sự cố, duy trì hệ thống vận hành liên tục; thông báo kịp thời cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan trước khi tiến hành bảo trì, bảo dưỡng và nâng cấp, cập nhật phiên bản mới của hệ thống.

#### **Điều 14. Bảo đảm kỹ thuật, nhân lực và an toàn thông tin**

1. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm tổ chức bảo đảm kỹ thuật cho hoạt động của LGSP của tỉnh; hàng năm xây dựng kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin, nâng cấp, vận hành, quản lý hệ thống hoặc trình tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị kết nối chịu trách nhiệm bảo đảm kỹ thuật cho hoạt động của các hệ thống được tích hợp do mình quản lý.

3. Các tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu số phải tuân thủ Quy chế về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

4. Việc tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu thông qua LGSP của tỉnh được thực hiện trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh.

5. Các hoạt động về tích hợp chia sẻ và khai thác dữ liệu thông qua LGSP của tỉnh phải được ghi vào nhật ký.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 15. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Quản lý, vận hành, khai thác LGSP của tỉnh theo quy định tại Điều 14 của Quyết định này.

2. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình kết nối, khai thác LGSP của tỉnh và tổ chức kiểm soát, giám sát chặt chẽ thông tin, dữ liệu tích hợp chia sẻ trên LGSP của tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tích hợp, chia sẻ dữ liệu trên LGSP và kiểm tra thực hiện.

4. Xây dựng các mẫu hướng dẫn cơ quan, đơn vị đăng ký tham gia hoặc hủy bỏ kết nối với hệ thống LGSP của tỉnh.

5. Phối hợp, hướng dẫn và hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai tích hợp, chia sẻ dữ liệu các ứng dụng, dịch vụ hiện có hoặc khi xây dựng mới có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với LGSP của tỉnh.

6. Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật tích hợp cho cán bộ tham gia, triển khai LGSP của tỉnh.

7. Hàng năm, thực hiện đánh giá, rà soát, tiếp nhận và tổng hợp ý kiến phản ánh của các cơ quan, đơn vị để đề xuất các giải pháp nâng cấp, mở rộng hạ tầng kỹ thuật và chức năng hệ thống LGSP của tỉnh, nhằm đáp ứng các nhu cầu kết nối ứng dụng, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh với hệ thống Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an quản lý, vận hành, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định chung.

#### **Điều 16. Các cơ quan, đơn vị**

1. Tổ chức kiểm tra, đánh giá mức độ tương thích, khả năng kết nối và sự cần thiết phải tích hợp, chia sẻ dữ liệu qua LGSP của tỉnh đối với các ứng dụng, dịch vụ đang sử dụng, đề lên phương án, kế hoạch triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

2. Tổ chức kết nối với LGSP của tỉnh khi triển khai mới các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị có tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các ứng dụng, dịch vụ khác theo quy định phải kết nối với LGSP của tỉnh.

3. Đăng ký thông tin ứng dụng, dịch vụ cần kết nối với LGSP của tỉnh theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng ký tham gia hoặc hủy bỏ kết nối với hệ thống LGSP của tỉnh.

6. Tổ chức quản lý tài khoản quản trị LGSP của tỉnh các cơ quan, đơn vị mình.

7. Thường xuyên rà soát, theo dõi nhật ký và ghi nhận kết quả lỗi trong quá trình kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu của cơ quan; kịp thời phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, khắc phục sự cố.

#### **Điều 17. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị cơ quan, đơn vị gửi ý kiến về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.